

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 216/2018/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 10 - 2018

V/v ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Luyện

Ông Nguyễn Tất Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên
tòa:*** Bà Phan Thị Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 205/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Đình H – sinh năm 1966

Nơi cư trú: xóm 2 xã VS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị L – sinh năm 1978

Nơi cư trú: xóm 2 xã VS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 10/9/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Lê Đình H trình bày giữa nguyên đơn và bị đơn chị Vũ Thị L đăng ký kết hôn ngày 10/7/2009 tại UBND xã VS, huyện

Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, mặc dù anh đang lao động ở nước ngoài nhưng vợ chồng vẫn hạnh phúc tuy vậy lúc đó cũng đã có những mầm mống của mâu thuẫn, trong đó có cả mâu thuẫn giữa chị L và con riêng của anh. Năm 2013, anh làm thủ tục cho con riêng ra nước ngoài lao động để tránh mâu thuẫn nhưng vợ anh không thông cảm, xảy ra cãi vã thường xuyên nên đến tháng 7/2015 sau khi anh hết hạn lao động ở nước ngoài trở về thì chị L mang theo con nhỏ và bỏ về bên ngoại sống. Vợ chồng ly thân cho đến nay. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh H yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Ly hôn bị đơn chị Vũ Thị L;

- Con chung: có 01 con chung là Lê Thị Kiều Trang sinh ngày 13/9/2010. Nguyên đơn nhất trí giao con cho bị đơn nuôi và không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung mà để nguyên đơn tự nguyện thực hiện.

- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: vợ chồng không nợ cá nhân, tổ chức nào và nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Vũ Thị L vắng mặt nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị Liên có yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết:

- Chấp nhận ly hôn. Trong thời gian hôn nhân, anh H không tôn trọng vợ và gia đình bên ngoại nên dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng và vợ chồng ly thân từ năm 2013 cho đến nay.

- Về con chung: có 01 con chung là Lê Thị Kiều Trang sinh ngày 13/9/2010 hiện đang do bị đơn trực tiếp nuôi. Nếu ly hôn, nguyện vọng của bị đơn là được nuôi con và không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: vợ chồng không nợ cá nhân, tổ chức nào và chị Liên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương phát biểu ý kiến theo quy định tại điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý vụ án, thông báo thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác minh và thu thập chứng cứ cũng như thời hạn giải quyết vụ án.

Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định về thành phần, nguyên tắc xét xử, trình tự tố tụng tại phiên tòa.

Thư ký Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Các đương sự chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị áp dụng điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình: giải quyết cho anh Lê Đình H được ly hôn chị Vũ Thị L; giao con chung Lê Thị Kiều Trang cho chị L nuôi, không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung; không giải quyết tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung; anh H phải chịu án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] . Về tố tụng:

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ về nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp là phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét anh Lê Đình H và chị Vũ Thị L đăng ký kết hôn ngày 10/7/2009 tại UBND xã VS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại điều 9, điều 10 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Như vậy hôn nhân hợp pháp.

Anh H trình bày quá trình chung sống, vợ chồng không thông cảm cho nhau dẫn đến cãi vã còn chị Liên thì cho rằng mâu thuẫn là do anh H không tôn trọng vợ và bên ngoại. Cả nguyên đơn và bị đơn đều xác định không còn tình cảm với nhau và đã ly thân một thời gian dài. Như vậy, anh H và chị L đã vi phạm nghĩa vụ sống chung, thương yêu, chăm sóc, quan tâm giúp đỡ nhau theo quy định tại điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên có cơ sở để khẳng định, hôn nhân giữa anh H và chị L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho anh Lê Đình H được ly hôn với chị Vũ Thị L.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lê Thị Kiều Trang sinh ngày 13/9/2010 hiện đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn chấp nhận giao con chung cho bị đơn nuôi do vậy cần chấp nhận giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trang. Các đương sự không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: các đương sự không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa không có kiến nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình

Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

- Cho anh Lê Đình H ly hôn chị Vũ Thị L;

- Về con chung: giao con chung Lê Thị Kiều Trang sinh ngày 13/9/2010 cho chị Vũ Thị L trực tiếp nuôi. Không giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H.

Chị L cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản chung: không giải quyết.

- Về án phí: anh Lê Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004225 ngày 24/9/2018 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- UBND xã VS, huyện Đô Lương;
- Tỉnh Nghệ An
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thê